

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *828* /QLCL-KĐCLGD  
V/v báo cáo kết quả KĐCLGD  
và công nhận đạt CQG, năm học 2022 - 2023

Hà Nội, ngày *29* tháng 5 năm 2023

Kính gửi:

- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ban Phụ nữ Quân đội - Bộ Quốc Phòng.

Thực hiện Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cục Quản lý chất lượng đề nghị các Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Phụ nữ Quân đội - Bộ Quốc Phòng (sau đây gọi chung là Đơn vị) báo cáo kết quả thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, năm học 2022-2023 thuộc phạm vi quản lý của Đơn vị theo mẫu đính kèm.

Báo cáo của Quý Đơn vị gửi về Cục Quản lý chất lượng **trước ngày 20/6/2023** qua địa chỉ E-mail: [phongkdclgd@moet.gov.vn](mailto:phongkdclgd@moet.gov.vn) (bản scan có chữ ký của người có thẩm quyền, đóng dấu của cơ quan, đơn vị theo quy định và bản word); đồng thời, nhập số liệu báo cáo của Đơn vị vào phần mềm tổng hợp qua đường link: <https://forms.gle/4btGDGTFFQPXWxNx5><sup>1</sup>.

Nếu cần thêm thông tin, Quý Đơn vị liên hệ về Cục Quản lý chất lượng qua ông Phùng Văn Hào, Chuyên viên Phòng Kiểm định chất lượng giáo dục, điện thoại di động 0964436875 để được giải đáp.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. Hoàng Minh Sơn (để b/c);
- TT. Nguyễn Hữu Độ (để b/c);
- TT. Ngô Thị Minh (để b/c);
- Các Vụ: GDMN, GDTH, GDTTrH, GDTX;
- Lưu: VT, KĐCLGD.



**CỤC TRƯỞNG**

**Huỳnh Văn Chương**

<sup>1</sup> Quý Đơn vị vào Trang thông tin điện tử của Cục Quản lý chất lượng qua link: <https://moet.gov.vn/giaoducquocdan/khao-thi-va-kiem-dinh-chat-luong-giao-duc/Pages/Default.aspx> truy cập đường link tại Công văn này để thực hiện việc nhập số liệu báo cáo vào phần mềm tổng hợp

UBND TỈNH ....  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../BC.....

....., ngày      tháng      năm 2023

**BÁO CÁO**

**Kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, năm học 2022 – 2023**

(Số liệu về kết quả thực hiện tính đến ngày 31/5/2023)

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

**1. Kết quả KBCLGD cơ sở giáo dục (CSGD) mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên (TT GDTX), trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (TT GDNN-GDTX)**

TT	CSGD	Tổng số CSGD/ TT hiện có	Đã hoàn thành tự đánh giá <sup>1</sup>		Đã đánh giá ngoài <sup>2</sup>		Kết quả đánh giá ngoài (ĐGN)						Ghi chú
			Số lượng	%	Số lượng	%	Không đạt	Đạt cấp độ 1 <sup>3</sup>	Đạt cấp độ 2 <sup>4</sup>	Đạt cấp độ 3 <sup>5</sup>	Đạt cấp độ 4 <sup>6</sup>	Đang hoàn thiện hồ sơ ĐGN <sup>7</sup>	
1	Mầm non												
2	Tiểu học												
3	Trung học cơ sở												
4	Trung học phổ thông												
5	Trường phổ thông có nhiều cấp học												
6	TT GDTX												
7	TT GDNN-GDTX <sup>8</sup>												
	<b>Cộng</b>												

<sup>1</sup> Số liệu tính lũy tiến trong 05 năm gần nhất, tính đến thời điểm báo cáo  
<sup>2</sup> Số liệu CSGD/TT đã ĐGN được tính lũy tiến trong thời gian 05 năm gần nhất, tính đến thời điểm báo cáo  
<sup>3</sup> Chỉ tính số lượng CSGD có Chứng nhận trường đạt KBCLGD thời hạn còn giá trị  
<sup>4</sup> Chỉ tính số lượng CSGD có Chứng nhận trường đạt KBCLGD thời hạn còn giá trị  
<sup>5</sup> Chỉ tính số lượng CSGD có Chứng nhận trường đạt KBCLGD thời hạn còn giá trị  
<sup>6</sup> Chỉ tính số lượng CSGD có Chứng nhận trường đạt KBCLGD thời hạn còn giá trị  
<sup>7</sup> Đến thời điểm báo cáo (31/5/2023) chưa có quyết định cấp Chứng nhận trường/Trung tâm đạt KBCLGD  
<sup>8</sup> Đơn vị được bổ sung vào mẫu so với mẫu số 14 kèm theo Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT



\*Ghi chú:

- Cách tính tỉ lệ phần trăm (%) của tổng số CSGD đã hoàn thành tự đánh giá: Lấy tổng số CSGD đã hoàn thành tự đánh giá chia (÷) cho tổng số CSGD hiện có.
- Cách tính tỉ lệ phần trăm (%) của tổng số CSGD đã đánh giá ngoài: Lấy tổng số CSGD đã đánh giá ngoài chia (÷) cho tổng số CSGD hiện có.

2. Kết quả CSGD mầm non và CSGD phổ thông đạt chuẩn quốc gia

TT	CSGD	Tổng số CSGD hiện có	Số CSGD đạt chuẩn quốc gia (1) (Theo Thông tư số 02/2014/TT-BGDĐT, Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT và Thông tư số 47/2012/TT-BGDĐT) <sup>9</sup>		Số CSGD đạt chuẩn quốc gia (2) (Theo Thông tư số 17, 18 và 19/2018/TT-BGDĐT)			Tổng số CSGD đạt chuẩn quốc gia		Ghi chú
			Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2	Đang hoàn thiện hồ sơ <sup>10</sup>	Số lượng <sup>11</sup>	%	
1	Mầm non									
2	Tiểu học									
3	Trung học cơ sở									
4	Trung học phổ thông									
5	Trường phổ thông có nhiều cấp học									
	<b>Tổng</b>									

<sup>9</sup> Chỉ tính CSGD có Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia còn thời hạn giá trị; với trường THCS, trường THPT và trường PTNCH ghi kết quả “Đạt” vào cột “Đạt mức độ 1”

<sup>10</sup> Đến thời điểm báo cáo (31/5/2023) chưa có quyết định cấp Bằng công nhận trường đạt CQG

<sup>11</sup> Tổng của số lượng CSGD đạt chuẩn quốc gia (1) và CSGD đạt chuẩn quốc gia (2)

**3. Cán bộ, giáo viên đã được tập huấn đánh giá ngoài và được tham gia đánh giá ngoài (tính đến 31/5/2023)**

	Số lượng cán bộ, giáo viên đã được tập huấn đánh giá ngoài				Số lượng cán bộ, giáo viên đã tham gia đánh giá ngoài		Ghi chú
	Sở GDĐT	Phòng GDĐT	CSGD	Tổng	Số lượng	%	
Mầm non							
Tiểu học							
Trung học cơ sở							
Trung học phổ thông							
TT GDTX							
TT GDNN-GDTX							
<b>Cộng</b>							

**4. Danh mục các văn bản chỉ đạo của địa phương về công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (năm học 2022 - 2023)**

TT	Số/Ký hiệu	Trích yếu	Cơ quan ban hành	Ngày ban hành	Ghi chú
1	<i>Ví dụ 1:</i> 01/CT-UBND	Thực hiện công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia của các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh X	UBND tỉnh X	15/9/2022	
2	<i>Ví dụ 2:</i> 1388/SGDDT-KTQLCLGD	Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ khảo thí và KĐCLGD năm học 2021 - 2022	Sở GDĐT tỉnh X	20/9/2022	
3					
.....					

5. Một số chỉ tiêu của kế hoạch công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (năm học 2023 - 2024)

	Số lượng CSGD/TT hoàn thành tự đánh giá	Số lượng CSGD/TT được đánh giá ngoài (tính đến 31/5/2024) <sup>12</sup>	Tổng số cán bộ, giáo viên cần được tập huấn đánh giá ngoài trong năm học 2023-2024	Ghi chú
Mầm non				
Tiểu học				
Trung học cơ sở				
Trung học phổ thông				
Trường phổ thông có nhiều cấp học				
TT GDTX				
TT GDNN-GDTX				
Cộng				

6. Đánh giá chung

- a) Thuận lợi: ...
  - b) Khó khăn: ...
  - c) Hạn chế và nguyên nhân: ...
  - d) Giải pháp khắc phục hạn chế: ...
7. Kiến nghị, đề xuất

...

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Cục QLCL);
- ...
- Lưu: VT, ....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN/ĐƠN VỊ  
(Ký tên và đóng dấu)

<sup>12</sup> Số lượng CSGD/TT được đánh giá ngoài chi tính riêng trong năm học (không tính theo lũy tiến)